TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2023/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 24 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 103/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Nam A.

Địa chỉ: 201-203, Cách Mạng tháng Tám, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc T1– Chức vụ: Tổng giám đốc (Giấy ủy quyền số 217/2018/UQQT-NHNA ngày 11/5/2018)

Đại diện ủy quyền của ông Trần Ngọc T1: Ông Hoàng Việt C – chức vụ Phó tổng giám đốc (Giấy ủy quyền số 294/2022/UQ-NHNA-06 ngày 20/10/2022)

Đại diện ủy quyền của Ông Hoàng Việt C:

Ông Trần Đức Đ – Chúc vụ: Quyền Giám đốc chi nhánh Bến Tre

Ông Lê Hồng T2 – Chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh Bến Tre

Ông Châu Duy A1 – Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng cá nhân.

(Giấy ủy quyền số 328/2022/UQ-NHNA-06 ngày 07/4/2022)

- *Bị đơn*: Ông Phạm Thanh N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: số 574, ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Bến Tre

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Nam A là ông Châu Duy A1 và bị đơn ông Phạm Thanh N thống nhất số tiền ông Phạm Thanh N còn thiếu Ngân hàng thương mại cổ phần Nam A tổng cộng là: 1.651.393.829đ (Một tỷ, sáu trăm năm mươi mốt triệu, ba trăm chín mươi ba ngàn, tám trăm hai mươi chín đồng) - trong đó: nợ gốc 1.300.000.000đ (Một tỷ, ba trăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn 13.619.726đ (Mười ba triệu, sáu trăm mười chín ngàn, bảy trăm hai mươi sáu đồng), nợ lãi quá hạn 335.811.370đ (Ba trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm mười một ngàn, ba trăm bảy mươi đồng), lãi chậm trả lãi 1.926.733đ (Một triệu, chín trăm hai mươi sáu ngàn, bảy trăm ba mươi ba đồng). Ông Phạm Thanh N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Nam A tổng cộng là: 1.651.393.829đ (Một tỷ, sáu trăm năm mươi mốt triệu, ba trăm chín mươi ba ngàn, tám trăm hai mươi chín đồng) - trong đó: nợ gốc 1.300.000.000đ (Một tỷ, ba trăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn 13.619.726đ (Mười ba triệu, sáu trăm mười chín ngàn, bảy trăm hai mươi sáu đồng), nợ lãi quá hạn 335.811.370đ (Ba trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm mười một ngàn, ba trăm bảy mươi đồng), lãi chậm trả lãi 1.926.733đ (Một triệu, chín trăm hai mươi sáu ngàn, bảy trăm ba mươi ba đồng) chậm nhất là vào ngày 26/5/2023.

Ông Phạm Thanh N có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán tiền cho Ngân hàng thương mại cổ phần Nam A tiền lãi phát sinh tính từ ngày 12/11/2022 cho đến khi ông N thanh toán tất nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Nam A với mức lãi suất được quy định tại hợp đồng tín dụng số 0563/2020/601-CV và giấy nhận nợ số 01/GNN-0563/2020/601-CV.

Trường hợp ông Phạm Thanh N không thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Nam A thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất thuộc thửa 667, tờ bản đồ 18 tọa lạc

xã D, huyện E, tỉnh Bến Tre do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất cho ông Phạm Thanh N ngày 30/10/2017 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0122/2020/201/BĐ để thu hồi nợ.

2.2. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành trong vụ kiện được giảm 50% là 30.770.907đ (Ba mươi triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn, chín trăm lẻ bảy đồng).

+ Bị đơn ông Phạm Thanh N có nghĩa vụ nộp toàn bộ số tiền án phí: 30.770.907đ (Ba mươi triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn, chín trăm lẻ bảy đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

+ Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Nam A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.520.000đ (Hai mươi sáu triệu, năm trăm hai mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004054 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Rẻn